

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2022/HS-ST  
Ngày 11/8/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa:* Ông Lại Hiệp Phong.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Thanh Việt;

Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng.

**- Thư ký Phiên tòa:** Ông Nguyễn Tấn Kiệt - Thư ký Tòa án nhân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tham gia Phiên tòa:** Ông Phạm Đức Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2022, tại Trường tiểu học Lương Thế Vinh; địa chỉ: đường ấp chiến lược, khóm Bình Đ 1, phường Bình Đ, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2022 đối với các bị cáo:

Đinh Văn P (P M), sinh năm 1992, tại thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; nơi cư trú: số 5/29, khóm Thới A A, phường Mỹ T, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Đạo Phật giáo Hoà Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn D và bà Nguyễn Thị Tuyết P; chưa có vợ, con;

Tiền án: Ngày 15/12/2017, bị Toà án nhân dân thành phố Long Xuyên xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt ngày 17/8/2018; đã nộp xong án phí hình sự sơ thẩm; chưa nộp án phí dân sự sơ thẩm và bồi thường thiệt hại;

Tiền sự: không;

Nhân thân:

Ngày 12/6/2013, bị Ủy ban nhân dân thành phố Long Xuyên ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện thời hạn 02 năm.

Chấp hành xong quyết định ngày 17/4/2015;

Ngày 24/10/2016, bị Ủy ban nhân dân phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại phường thời hạn 03 tháng. Chấp hành xong quyết định ngày 24/01/2017;

Bị bắt tạm giam từ ngày 21/4/2022 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Long Xuyên; có mặt.

Nguyễn Minh H (Đầu B), sinh năm 1998, tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: số 9/15, khóm Hòa T, phường Mỹ T, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Đoàn Thị Thu H; chung sống như vợ chồng với Lê Thị Như Q, chưa có con;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giam từ ngày 16/4/2022 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Long Xuyên; có mặt.

*Bị hại:* Bà Ngụy Thị N, sinh năm 1992; nơi cư trú: khóm Vĩnh K 3, phường Châu Ph A, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang; vắng mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Bà Lê Quyền Nh, sinh năm 1968; nơi cư trú: số 287, tổ 56, khóm Bình Đ 1, phường Bình Đ, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; có mặt.

- Ông Trần Phong C; nơi cư trú: số A11/37, khu phố 1, phường Bình Trị Đ B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

- Ông Trần Văn H; nơi cư trú: số 19/2B, khóm Tây H, phường Mỹ H, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Pên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài, khoảng 11 giờ 00 phút ngày 16/4/2022, Đinh Văn P rủ Nguyễn Minh H tìm tài sản để cướp giật thì H đồng ý. Để thực hiện ý định, H điều khiển xe mô tô của H, biển số 51N2-6679, chở P về nhà của H thuộc khóm Hòa T, phường Mỹ T, thành phố Long Xuyên. Tại đây, H tháo biển số xe 51N2-6679 thay vào biển số 67F1-7553. Sau đó, H điều khiển xe mô tô gắn biển số 67F1-7553 chở P đến khu vực phường Bình Đức, thành phố Long Xuyên tìm tài sản cướp giật. Khi đến chợ Trà Ôn thuộc phường Bình Đức, P thấy bà Ngụy Thị N đang ngồi trên xe mô tô nhãn hiệu Airblade, biển số 67M1-616.08 dừng trước chợ Trà Ôn, trên ba ga xe có để chiếc túi màu đen nên P kêu H quay lại để chiếm đoạt. H dừng xe cách chị Ng khoảng 02m và nổ máy chờ để P đến giật chiếc túi xách của chị Ng rồi cùng nhau tẩu thoát. Ngay lúc này, ông Nguyễn Văn B chứng kiến sự việc P giật chiếc túi xách của chị Ng nên điều khiển xe mô tô

đụng vào xe mô tô của H, làm cả 02 té ngã xuống đường. P bỏ chạy làm rơi chiếc túi xách vừa giật của bà Ng trên đường, còn H bị bắt giữ giao cho Công an phường Bình Đức lập biên bản tiếp nhận người phạm tội quả tang.

Đến ngày 21/4/2022, P đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên đầu thú.

Vật chứng thu giữ và xử lý vật chứng:

- 01 túi xách màu đen, bên trong có 01 sợi dây chuyền, có mặt bằng vàng 18kara, có trọng lượng 2,12 chỉ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và số tiền 99.000 đồng; đã giao trả cho bị hại.

- 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 nón kết vải màu trắng; 01 áo mưa mỏng màu xanh; 01 đôi dép màu trắng; 01 xe mô tô có số khung RLHHC09056Y462500, số máy HC09E-6461868, gắn biển số 67F1-7553; 01 biển số xe 51N2-6679; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Trần Phong C; 01 giấy phép lái xe và 01 chứng minh nhân dân cùng mang tên Nguyễn Minh H; đang còn tạm giữ chờ xử lý.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 67/KL-HĐĐG.TTHS ngày 16/4/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Long Xuyên:

- 01 sợi dây chuyền vàng 18kara, kiểu dáng mắc xích, tuổi vàng 61%, trọng lượng 2,12 chỉ, trị giá 11.519.000 đồng;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia TA-123, trị giá 254.500 đồng;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, trị giá 3.075.000 đồng;

- 01 túi xách có chữ Chanel, màu đen, kích thước 30cm x 20cm, trị giá 370.000 đồng.

Tổng trị giá 15.218.000 đồng.

Ngày 22/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên khởi tố, tạm giam P, H để điều tra, xử lý.

Tại Cáo trạng số 50/CT-VKSLX-HS ngày 04 tháng 7 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên đã truy tố các bị cáo Đinh Văn P, Nguyễn Minh H về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Pên tòa,

- Các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, xin Hội đồng xét xử xử phạt nhẹ.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Lê Quyền Nh cung cấp lời khai như đã khai trong giai đoạn điều tra.

- Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Giữ nguyên Quyết định truy tố các bị cáo về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự 2015.

Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 171, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đinh Văn P từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

Về hình phạt bổ sung, do các bị cáo không có tài sản, thu nhập không ổn định nên đề nghị không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự, do bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bồi thường nên đề nghị không đề cập giải quyết.

Về xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 nón kết vải màu trắng; 01 áo mưa mỏng màu xanh; 01 đôi dép màu trắng; 01 biển số xe 67F1-7553.

- Giao trả cho bị cáo Nguyễn Minh H: 01 giấy phép lái xe và 01 chứng minh nhân dân cùng mang tên Nguyễn Minh H.

- Giao trả cho bà Lê Quyền Nh: 01 xe mô tô có số khung RLHHC09056Y462500, số máy HC09E-6461868 cùng 01 biển số xe số 51N2-6679 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Trần Phong C.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại Pên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Long Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được pháp luật tố tụng hình sự quy định. Trong quá trình điều tra và tại Pên tòa, các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi bị truy tố của các bị cáo:

Các bị cáo khai nhận, do cần tiền tiêu xài nên bị cáo P chủ động rủ rê bị cáo H tìm tài sản để cướp giật thì bị cáo H đồng ý nên cả hai cùng nhau thực hiện

hành vi. Theo đó, bị cáo P đã giật chiếc túi xách của bà Ng để trên ba ga xe hon da rồi lên xe mô tô của bị cáo H đang nổ máy chờ sẵn để nhanh chóng tẩu thoát. Do bị phát hiện, tri hô nên bị cáo H bị bắt giữ giao cho Công an phường Bình Đức, còn bị cáo P tẩu thoát, đến ngày 21/4/2022 thì đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên đầu thú.

Lời nhận tội của các bị cáo tại Pên tòa phù hợp với lời khai của từng bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác gồm: biên bản tiếp nhận người phạm tội quả tang do Cán bộ Công an phường Bình Đức lập ngày 16/4/2022, biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, biên bản khám nghiệm hiện trường cùng sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường kèm theo do Cán bộ Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên lập.

Ngoài ra, lời khai của các bị cáo còn phù hợp với vật chứng bị thu giữ gồm: 01 túi xách màu đen, bên trong có 01 sợi dây chuyền, có mặt bằng vàng 18kara, có trọng lượng 2,12 chỉ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và số tiền 99.000 đồng; 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 nón kết vải màu trắng; 01 áo mưa mỏng màu xanh; 01 đôi dép màu trắng; 01 xe mô tô có số khung RLHHC09056Y462500, số máy HC09E-6461868, gắn biển số 67F1-7553.

Từ các chứng cứ trên, có cơ sở xác định, lợi dụng sơ hở, thiếu cảnh giác của bị hại; các bị cáo công khai chiếm đoạt tài sản của bị hại rồi nhanh chóng tẩu thoát. Cho nên, hành vi của các bị cáo đã đáp ứng mặt khách quan của tội cướp giật tài sản.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi công khai tiếp cận chiếm đoạt tài sản rồi nhanh chóng tẩu thoát là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện thông qua việc lợi dụng sự thiếu cảnh giác của bị hại, cách thức các bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt và sự thừa nhận của từng bị cáo tại Pên tòa. Vì vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên truy tố các bị cáo ra trước Pên tòa và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tại Pên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân:

Quyền được tôn trọng về sức khỏe và quyền sở hữu là những quyền thiêng liêng của mỗi cá nhân được pháp luật ghi nhận và bảo vệ. Trong lĩnh vực luật hình sự, những ai vì muốn xâm phạm quyền sở hữu mà có hành vi xâm phạm, đe dọa xâm phạm đến sức khỏe của người khác, đáp ứng quy định của pháp luật sẽ bị áp dụng chế tài nghiêm khắc nhất là hình phạt.

Các bị cáo là người đang ở tuổi lao động. Đáng lẽ, các bị cáo pH tìm cho mình một công việc phù hợp để nuôi sống bản thân, gia đình nhưng vì hám lợi, các bị cáo cướp giật tài sản của người khác. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu, an toàn về sức khỏe của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang cho những người dân sống xung quanh nơi xảy ra sự việc.

Xét về đồng phạm, khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo có sự bàn bạc nhưng không cấu kết chặt chẽ chỉ thể hiện sự thống nhất ý chí thông qua việc chuẩn bị phương tiện, nhanh chóng tẩu thoát nhằm tránh bị phát hiện, các bị cáo tham gia với vai trò là người thực hành nên được xem là đồng phạm giản đơn.

Về vai trò của từng bị cáo, trong đó, bị cáo P là người giữ vai trò chính, chủ động rủ rê, phát hiện tài sản rồi ra tay cướp giật tài sản của bị hại. Bên cạnh đó, bị cáo có nhân thân không tốt, theo đó, ngoài 01 tiền án, bị cáo còn bị Ủy ban nhân dân thành phố Long Xuyên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện, thời hạn 02 năm, vào ngày 12/6/2013; bị Ủy ban nhân dân phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại phường, thời hạn 03 tháng, vào ngày 24/10/2016. Hơn nữa, bị cáo đã từng bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý cho nên bị cáo còn pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, trách nhiệm hình sự đặt ra đối với bị cáo P cao hơn so với bị cáo H.

Do đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo, cần cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội, để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân tốt, biết tôn trọng pháp luật, có ích cho xã hội và đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

#### [4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại Pên toà hôm nay, các bị cáo đã tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Riêng, bị cáo P đầu thú với Cơ quan Cảnh sát điều tra. Cho nên, bị cáo P được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo H được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét, giảm nhẹ cho từng bị cáo khi lượng hình.

[5] Về hình phạt bổ sung, do các bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

#### [6] Về xử lý vật chứng:

Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan điều tra giao trả cho bị hại 01 túi xách màu đen, bên trong có 01 sợi dây chuyền, có mặt bằng vàng 18kara, có trọng lượng 2,12 chỉ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, 01 điện thoại di

động nhãn hiệu Nokia và số tiền 99.000 đồng bị chiếm đoạt là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự nên không đề cập xử lý lại.

Đối với 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 nón kết vải màu trắng; 01 áo mưa mỏng màu xanh; 01 đôi dép màu trắng và 01 biển số 67F1-7553, được bị cáo sử dụng vào ngày thực hiện hành vi phạm tội nên có giá trị chứng minh tội phạm, người phạm tội; bị cáo không có yêu cầu nhận lại và không còn giá trị sử dụng. Xét, tịch thu, tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 xe mô tô có số khung RLHHC09056Y462500, số máy HC09E-6461868; 01 biển số xe 51N2-6679 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Trần Phong C. Thấy rằng, xe mô tô có số khung RLHHC09056Y462500, số máy HC09E-6461868 do ông Trần Phong C đứng tên chủ sở hữu nhưng theo ông Cường thì ông đã bán xe mô tô này cho bà Lê Quyền Nh vào năm 2017 nhưng chưa thực hiện thủ tục sang tên theo quy định pháp luật. Do đó, có cơ sở xác định bà Như là chủ sở hữu hợp pháp, bà Như không biết bị cáo thay đổi biển số 51N2-6679 thành biển số 67F1-7553 và không biết bị cáo sử dụng xe mô tô vào việc phạm tội. Xét, giao trả cho bà Như 01 xe mô tô có số khung RLHHC09056Y462500, số máy HC09E-6461868; 01 biển số xe 51N2-6679 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Trần Phong C theo khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự là phù hợp.

Đối với 01 giấy phép lái xe và 01 chứng minh nhân dân cùng mang tên Nguyễn Minh H bị thu giữ là giấy tờ tùy thân thuộc sở hữu của bị cáo H, không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo. Xét, giao trả cho bị cáo H theo điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi nhận tài sản bị chiếm đoạt, bà Ng không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo:

Mỗi bị cáo pH chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;*

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn P phạm tội “*Cướp giật tài sản*”;

Xử phạt: Đinh Văn P: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị tạm giữ, ngày 21/4/2022 (*ngày hai mươi mốt, tháng tư, năm hai nghìn không trăm hai mươi hai*).

2. *Căn cứ vào khoản 1 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;*

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội “*Cướp giật tài sản*”;

Xử phạt: Nguyễn Minh H: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị tạm giữ, ngày 16/4/2022 (*ngày mười sáu, tháng tư, năm hai nghìn không trăm hai mươi hai*).

3. *Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;*

Buộc các bị cáo Đinh Văn P, Nguyễn Minh H mỗi bị cáo pH chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và các điểm a, c khoản 2, các điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;*

Tịch thu, tiêu huỷ: 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 nón kết vải màu trắng; 01 áo mưa mỏng màu xanh; 01 đôi dép màu trắng và 01 biển số 67F1-7553.

Giao trả cho bà Lê Quyền Nh: 01 xe mô tô có số khung RLHHC09056Y462500, số máy HC09E-6461868; 01 biển số xe 51N2-6679 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Trần Phong C

Giao trả cho bị cáo Nguyễn Minh H: 01 giấy phép lái xe và 01 chứng minh nhân dân cùng mang tên Nguyễn Minh H.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/7/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên).

5. *Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;*

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Lê Quyền Nh có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Thời hạn kháng cáo của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết theo quy định pháp luật.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- VKSND TP. Long Xuyên;
- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp;
- Nhà Tạm giữ Công an TP. Long Xuyên;
- CQTHAHS Công an TP. Long Xuyên;
- CQĐT Công an TP. Long Xuyên;
- Chi cục THADS TP. Long Xuyên;
- Bộ phận THA Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PÊN TÒA**

**Lại Hiệp Phong**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PÊN TÒA**

**Trần Thanh Việt      Nguyễn Thị Tuyết Hồng**

**Lại Hiệp Phong**